

NHỮNG QUY CÁCH CƠ BẢN VIẾT HOA TRONG TIẾNG VIỆT

Basic rules of capital in Vietnamese

Đỗ Quốc Dũng¹

¹Giảng viên Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An, Long An, Việt Nam
do.dung@daihoclongan.edu.vn

Tóm tắt — Trước nay, về quy cách viết chữ hoa nhiều trường hợp trong tiếng Việt chưa được thống nhất, nên không ít trường hợp khi viết hoa hoặc không viết hoa đúng quy cách. Thậm chí, một số văn bản của cơ quan chức năng cũng như báo viết, có trường hợp cũng không ngoại lệ. Người viết hoa đúng quy cách không những tinh tường về ngữ pháp tiếng Việt, mà còn thể hiện sự trân trọng về nhân học và ngôn ngữ học dân tộc. Trong khi xu hướng phát triển, giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt và ngôn ngữ học hiện đại nói chung ngày càng đòi hỏi quy tắc chuẩn hóa một cách khoa học trong giai đoạn mới của lịch sử. Vậy, thế nào là viết hoa đúng quy cách và khi nào cần viết hoa? Bài viết này sẽ góp phần với nội dung vừa đề cập.

Abstract — Previously, in many cases, there was not a consensus on the capitalization specifications in Vietnamese, so many cases were not capitalized properly or properly. Even some documents of the authorities as well as the newspaper, there are no exception. The proper capitalist not only is well versed in Vietnamese grammar, but also shows respect for national anthropology and linguistics. Modern linguistics in general increasingly requires a scientifically standardized rule in a new period of history. So, what is proper capitalization and when to capitalize? This article will contribute to the content just mentioned.

Từ khóa — Quy cách, viết hoa, specifications, capitalization.

1. Đặt vấn đề

Từ khi có chữ Quốc ngữ là tiếng Việt đã có lối viết hoa. Viết hoa là một thành tựu rất to lớn, một phát minh đầy trí tuệ mở ra khả năng biểu hiện phong phú về nhiều mặt của ngôn ngữ. Bởi hệ thống chữ viết có liên quan chặt chẽ đến âm thanh lời nói, thì chữ hoa cũng nhằm hướng tới yêu cầu đó. Cách viết hoa còn thể hiện nét thẩm mỹ riêng của chữ viết nói chung và kỹ năng của từng người viết nói riêng. Nếu chữ hoa đặt đúng vị trí, viết đúng quy cách chính tả thì người sử dụng lối viết được xem là chuẩn chính tả và có ý thức về mặt ngôn ngữ.

Bởi lẽ, chuẩn chính tả thuộc địa hạt ngôn ngữ, nó cần được nhìn nhận dưới góc độ ngôn ngữ học. Song, về bản chất ngôn ngữ là một hiện tượng xã hội, là công cụ giao tiếp và thông tin của xã hội, vì thế nó không chỉ là hiện tượng khoa học, mà còn là một hiện tượng tự nhiên. Do đó, xem xét chuẩn hóa chính tả cần phải lưu ý tới mặt sử dụng của xã hội, tính phổ cập, tiện dụng và đơn giản.

2. Tổng quan về cách viết hoa xưa nay

Từ khi chữ Quốc ngữ hình thành và ổn định đã phải trải qua nhiều giai đoạn chín chu và bổ sung, từ cú pháp cho đến từ pháp để ngày càng hoàn thiện hơn. Có nghĩa là quy cách viết hoa trong tiếng Việt luôn được xem đồng nghĩa với sự phát triển của Việt ngữ: “Nó tạo ra sự đối lập giữa lối viết hoa và viết thường, do đó nó tạo ra những khả năng về mặt cú pháp, tu từ, ngữ nghĩa, logic của câu chữ viết. Qua lối viết hoa, chữ viết tăng thêm khả năng giá trị khu biệt (Nhóm tác giả. Tiếng Việt trên đường phát triển, NXB Khoa học xã hội, tr. 261 - 2002). Dĩ nhiên, điều không thể phủ nhận, mỗi giai đoạn lịch sử xã hội có quy cách viết hoa khác nhau. Có thể thấy hai giai đoạn rõ nét về quy cách viết hoa: quy cách viết hoa truyền thống lâu đời nhất là từ khi chữ Quốc ngữ ổn định đến năm 1975; quy cách viết hoa hiện đại kể từ sau năm 1975 đến nay, nó phá nét và bổ sung những hình vị viết hoa của quy cách truyền thống rất đáng quan tâm.

Từ trước năm 1975, trong các văn bản trước năm 1975, về cú pháp thông thường viết hoa những âm tiết (chữ) đứng đầu ngữ đoạn, đầu câu (sau dấu chấm câu hoặc dấu chấm !), đầu âm tiết của danh từ riêng, nhưng những chữ đệm không viết hoa mà dùng gạch nối như Nguyễn-văn-Tèo, Trần-thị-thanh-Thúy, Sài-gòn, Mỹ-tho, Vĩnh-long...; không viết hoa âm tiết đầu các đơn vị mà sau đó dù là danh từ riêng đi kèm như thành - phố Sài-gòn, trường đại-học văn-khoa Sài-gòn... Đó cũng là quy cách viết hoa của một giai đoạn lịch sử. Tuy nhiên, quy cách này không mấy thông thoáng và thẩm mỹ, ít nhiều chiếm mất thời gian người viết bởi những dấu gạch nối (-). Bên cạnh đó, sau dấu hai chấm (:), và dấu chấm phẩy là không viết hoa như “trường âm-nhạc kịch-nghệ Sài-gòn đã đạt ba mục tiêu lớn: trường giảng dạy nghệ-thuật lẫn đạo-đức cho nghệ-sĩ đã đạt như kế hoạch; âm-nhạc và kịch-nghệ phải song hành cùng với kịch-sĩ; bài trừ ma-túy xì-ke trong trường học... Nhưng theo quy cách viết hoa ngày nay, có trường hợp sau (:), và (;) có lúc viết hoa âm tiết đầu, có lúc không viết hoa (phần sau sẽ nói cụ thể).

Vấn đề này, trong những năm 1978, 1979 các cuộc hội nghị, hội thảo cấp toàn quốc bàn về chuẩn mực chính tả và thuật ngữ khoa học (do Viện Ngôn ngữ học, Ủy ban Khoa học Xã hội Việt Nam và Trung tâm Biên soạn sách Cải cách Giáo dục (Bộ Giáo dục) tổ chức tại Hà Nội 7/1978, tại Huế 8/1978, tại TP. Hồ Chí Minh 10/1978 và tại Hà Nội 6/1979). Sau này, nhiều trường đại học cũng tổ chức hội thảo tương tự và những kết luận khoa học cũng chỉ mang tính đề xuất, chưa có văn bản chính thức để phổ biến. Tuy vậy, các nhà ngôn ngữ học, nhà nghiên cứu đã dựa trên cơ sở đó mà phổ biến ở góc độ công trình của mình như những Cao Xuân Hạo, Đỗ Hữu Châu, Nguyễn Tài Căn, Diệp Quang Ban, Nguyễn Văn Hiệp... Các tác giả thống nhất tương đối cao giữa sự đối lập viết hoa và viết thường, có 4 quy cách cơ bản như sau:

- A. Viết hoa về mặt cú pháp
- B. Viết hoa tu từ
- C. Viết hoa phân biệt danh từ riêng - danh từ chung
- D. Viết hoa các tên gọi không phải là danh từ

Ta có thể lướt qua 4 quy cách này như một khái quát, rồi so sánh - đối chiếu với các hoạt động của chữ viết hằng ngày trong đời sống xã hội, cụ thể là sự xuất hiện của nó trên các văn bản, báo chí và cũng như mọi ấn phẩm.

2.1. *Viết hoa về mặt cú pháp*

Viết hoa về mặt cú pháp là cách viết hoa chữ bắt đầu câu, với ý nghĩa phân đoạn cú pháp và phân đoạn ý nghĩa của đoạn văn. Cách viết này còn được thể hiện trên khắp các văn bản từ truyền thông cho đến hiện đại, tiếp theo sau các dấu chấm câu: dấu chấm, chấm lửng, chấm hỏi, chấm than... Dù là danh từ chung được viết hoa, nhưng chúng vẫn giữ được ngữ nghĩa và đây cũng là quy cách viết chữ hoa bắt buộc của chuẩn hóa chính tả tiếng Việt. Ví dụ:

Mưa! Mưa ơi! Mưa!...; Ai đó? Dạ, tôi đây; Trời mưa. Mình về...

Hay là: Chúng ta là người Việt Nam. Bồn phận công nhân phải làm gì cho đất nước? Ôi kìa! Những đóa hoa đẹp...

2.2. *Viết hoa tu từ*

Viết hoa tu từ là lối viết đặc tả, mang sắc thái ý nghĩa biểu cảm, muốn biểu hiện riêng hóa cái chung của một từ nào đó một cách có ý thức. Lối viết này, thường đối với các danh từ chung, ý nghĩa tu từ là nhằm biểu đạt các hiện tượng, sự vật, năm, tháng, ngày... có tính chất biểu tượng, chỉ có một mà thôi. Ví dụ: Cách mạng Tháng Tám, đại thắng Mùa Xuân 1975, con Người, cái tên ấy vang lên mới kêu hãnh làm sao!...

Hay là bày tỏ sự tôn kính, quý trọng và xem như chỉ có một:

Người là Cha, là Bác, là Anh

Quà tim lớn lọc trăm dòng máu đỏ

(Tổ Hữu)

Lỗi viết còn thường gặp ở các danh từ chỉ thứ tự trong quan hệ gia đình, cấp bậc, chức vụ, học vị gắn chặt với tên riêng như một thành phần của tên riêng vậy. Ví dụ: ông Hai Minh, chị Ba Tèo, bác Bảy Bá, chú Năm Cơ, Trung tướng Nguyễn Việt Thành, Thủ tướng Chính phủ, Tổng bí thư của Đảng, Thầy Hiệu trưởng, Cô Chủ nhiệm...

2.3. *Viết hoa phân biệt danh từ riêng – danh từ chung*

Viết hoa phân biệt danh từ riêng - danh từ chung là tên gọi của một người, một vùng đất, là cái riêng chỉ có một mà thôi. Có hai cách viết hoa phân biệt danh từ riêng và danh từ chung.

1) Trước 1975 ở miền Nam, tên người chỉ viết hoa họ và tên, còn chữ lót không viết hoa mà có gạch nối trước và sau nó. Ví dụ: Huỳnh - thúc - Kháng, Nguyễn - hữu - Huân, Lê - thị - trường - An... Còn tên đất thì chỉ viết hoa âm tiết đầu, như: Sài - gòn, Mỹ - tho, Tây - ninh... Từ sau 1975, nhất là từ khi thực hiện các qui định chung về chính tả do Hội đồng chuẩn hóa chính tả và thuật ngữ khoa học ban hành, thì cả tên người và tên đất đều viết hoa các âm tiết. Ví dụ: Nguyễn Thị Thuý Trang, Dương Ngọc Lễ, Trần Đình Long... Đồng Nai, Vũng Tàu, Bạc Liêu, Vĩnh Long...

2) Viết hoa danh từ riêng tiếng nước ngoài vào tiếng Việt, căn cứ vào tên riêng ấy đã dịch nghĩa hoặc phiên âm rồi viết hoa các đầu âm tiết như tiếng Việt.

Ví dụ: Biển Đen, Bờ Biển Ngà, Moskva, Tây Hán...

2.4. *Viết hoa các tên gọi không phải danh từ riêng*

Viết hoa các tên gọi không phải danh từ riêng là những tên riêng để gọi, thường là các tên cơ quan, đoàn thể, tổ chức, nhà máy, tên riêng các loại hình nghệ thuật... chỉ có một. Không xem các tên gọi này là danh từ riêng, vì chúng không có những tiêu chí đầy đủ của một danh từ riêng trong các thành phần kết hợp cấu trúc từ. Theo khái niệm, danh từ riêng chỉ là cái tên dùng để gọi, không phải là từ dùng để hiểu. Nói khác đi, ở danh từ riêng chỉ có ý nghĩa biểu vật, không có ý nghĩa biểu niệm. Hội đồng chuẩn hóa chính tả và thuật ngữ khoa học Nhà nước đã đưa ra ba cách viết:

1) Viết hoa tất cả các chữ cái đầu các âm tiết. Ví dụ: Công Ty Đại Nam Á, Bộ Giao Thông Công Chính, Nhà Máy Cao Su Sao Vàng Hà Nội...

2) Viết hoa chỉ một chữ cái đầu của âm tiết đầu (nếu có danh từ riêng trong tên gọi cũng viết hoa). Ví dụ: Bộ quốc phòng, Trường đại học sư phạm, Trường phổ thông trung học Lê Quý Đôn...

3) Viết hoa theo từ. Ví dụ: Trường Đại học Sân khấu và Điện ảnh, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục & Đào tạo, Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An, Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quận đội...

Song, một thời gian sau đó việc chuẩn hóa được thực hiện tương đối có hiệu quả trong các văn bản hành chính, cũng như ấn phẩm và báo chí nói chung. Nhưng riêng lĩnh vực nghệ thuật còn khá nhiều từ ngữ, tên gọi chưa được thống nhất về cách viết hoa; cùng trong một bài báo hay một văn bản, có lúc viết hoa tên gọi đó, có lúc lại viết thường. Ví dụ, như những Tuồng, Chèo, Tài tử, Cải lương, Hát bội, Châu văn, Ca ra bộ... (về loại hình). Cò, Kim, Tranh, Sáo, Sến, Guitar, Bầu, Tam, Gáo, Violon... (về nhạc cụ). Các thể điệu trong âm nhạc cổ truyền như: Không Minh toạ lâu, Văn Thiên Tường, Lưu thủy trường, Vọng cổ, Tây Thi, Tứ đại oán... (nhạc Tài tử - Cải lương); Bài hạ, Hát tấu, Hát khách, Hát nam... (Hát Bội); Tứ quý, Đào liễu, Lối lơ, Ru lệ, Làm thăm... (làn điệu của Chèo)...

Các cách viết những tên gọi nói trên, từ khá lâu chưa được thống nhất, rắc rối, phức tạp và có nhiều tranh cãi. Càng phức tạp hơn, nhiều tên gọi lại là danh từ riêng có nguồn gốc từ tên

người, như thể điệu Khổng Minh toạ lầu, tạm dịch là Khổng Minh ngồi trên lầu, mà Khổng Minh (Gia Cát Lượng) là nhân vật nổi tiếng của Trung Quốc vào thời Tam quốc. Văn Thiên Tường là vị anh hùng đời nhà Tống của Trung Quốc...

Căn cứ vào chuẩn chính tả, viết hoa các tên gọi không phải là danh từ riêng thì trước nhất tên gọi Cải lương, Tuồng, Chèo, Tài tử, Châu văn, Hát xẩm... Theo tiêu chí chính tả, tên gọi nào chỉ có một thì mới viết hoa thì các tên gọi này chỉ khi sử dụng độc lập để biểu vật, chứ không biểu niệm (về nghĩa). Cách viết hoa cũng nhằm khu biệt giữa tên gọi với nghĩa của từ, ví dụ như tên gọi Cải lương là tên của một loại hình nghệ thuật Việt Nam, khác với từ "cải lương" trong từ điển (cải lương với nghĩa chính là cải cách, làm đẹp...); Tuồng là tên một loại hình ca kịch cổ điển của Việt Nam, còn gọi là Hát bội, khác với từ "tuồng" trong tự điển (tuồng tích, vờ tuồng...), Tài tử là tên gọi một dòng nhạc truyền thống Nam Bộ khác với từ "tài tử" trong từ điển hoặc từ vựng - ngữ nghĩa (tài tử là chỉ người đàn ông có tài, tài tử là sự tùy hứng thích mà tham gia nghệ thuật, thể thao - không chuyên, tài tử là diễn viên điện ảnh, sân khấu, xiếc...), Châu văn là hình thức hát để ca tụng thần thánh theo truyền thuyết, khu biệt với châu chực, châu bà, châu rìa, châu trời...; Hát xẩm nguồn gốc từ lối hát rong của người khiếm thị, gồm nhiều giọng, có nhạc đệm...

Tuy nhiên hai tên gọi, Hát bội và Hát xẩm cần chú ý hơn là các âm tiết của tên gọi đều viết hoa chữ cái âm tiết đầu. Vì "hát" là một từ hay tên gọi chung về hát xướng chẳng hạn, nhưng khi nó đứng đầu chữ viết của tên gọi thì phải viết hoa chữ đầu âm tiết đó "Hát..." (theo PGS.TS. Lê Trung Hoa). Một trường hợp khác cũng đáng chú ý, ví dụ như các từ Văn Thiên Tường, Khổng Minh, Tây Thi, Chiêu Quân... là tên của nhân vật lịch sử (danh từ riêng) khi viết về tên họ thì các chữ đầu âm tiết đều phải viết hoa, nhưng trong Tài tử - Cải lương là một thể điệu nên chỉ viết hoa âm tiết đầu. Như Tài tử - Cải lương là hai tên gọi nên khi viết cũng phải có dấu phân tách rời chúng ra hoặc dùng dấu gạch nối để biểu thị chúng có quan hệ gắn bó với nhau trong quan hệ họ hàng (vì Nhạc Tài tử là cha đẻ của nhạc Cải lương). Các vấn đề này nhiều văn bản sử dụng rất chuẩn trong thời gian qua, mà chúng ta cần lấy đó cơ sở chuẩn hóa theo quy tắc viết hoa sau này. Ví dụ, một số văn bản, bài báo tiêu biểu viết hoa đúng chuẩn chính tả mà chúng tôi đã khảo sát được dưới đây:

- (Dự thảo) Báo cáo chính trị Đại hội VII Hội Nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam (2009 - 2014), viết hoa âm tiết đầu các từ: Cải lương, Tuồng, Chèo, Dân ca, Xiếc, Kịch câm... (tr. 7).

- Thông báo của Văn phòng HĐND - UBND TP. HCM số 899/TB - VP, về "Nội dung kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Thị Thu Hà tại cuộc họp về dự án nâng cấp Rạp Hưng Đạo thành Trung tâm Nghệ thuật Cải lương thành phố và các giải pháp phát triển Nhà hát Cải lương Trần Hữu Trang và Nghệ thuật Cải lương tại thành phố", viết hoa âm tiết đầu từ Cải lương.

- Tham luận của soạn giả Lê Duy Hạnh "Giữ gìn bản sắc và phát triển hiện đại trong Sân khấu Cải lương" tại Hội thảo "90 năm - Bản Dạ cổ hoài lang" ngày 29.07.2009, viết hoa âm tiết đầu Tuồng.

- Tham luận của GS.TS. Trần Văn Khê "Từ Dạ cổ hoài lang đến Vọng cổ nhịp 32" tại Hội thảo "90 năm - Bản Dạ cổ hoài lang" ngày 29.07.2009, viết hoa âm tiết đầu các từ: Tài tử, Cải lương, Vọng cổ...

- Tạp chí Sân khấu Việt Nam, số 3/ 2009 với bài "Trang phục nghệ thuật Tuồng" của tác giả Đức Duy (tr.25 - 27), viết hoa âm tiết đầu của Tuồng.

- Báo SKTP HCM số 975 của tác giả Liên Chi với bài "Bản khoán hậu Hội diễn", viết hoa âm tiết đầu của từ Cải lương (tr.5).

- Báo SKTP HCM số 976 của tác giả Thanh Phúc với bài "Đã có lớp dạy vũ đạo và ca Cải lương" viết hoa âm tiết đầu của từ Cải lương...

3. Kết luận

Qua những tài liệu khoa học về chuẩn hóa chính tả - cách viết hoa các tên gọi, và khảo sát thực tế nêu trên, nhằm góp phần thống nhất ý nghĩa viết hoa các tên gọi trong lĩnh vực nghệ thuật, cũng là ý nghĩa góp phần làm trong sáng và phát triển tiếng Việt trong thời đại mới.

Biết rằng, viết hoa theo quy cách nào còn tùy thuộc vào giai đoạn lịch sử như đã nêu trên, nhưng nhìn chung quy cách viết hoa giai đoạn từ sau năm 1975 nhiều quan điểm nhìn nhận hợp lý hơn. Có lẽ, từ những đóng góp của các cuộc hội thảo khoa học về chuẩn chính tả tiếng Việt trong thập niên 70 của thế kỷ XX, cũng như sự phát triển tất yếu của tiếng Việt về khoa học; nó có quy cách viết hoa có cơ sở lý luận và thích nghi với thực tiễn ứng dụng. Đó là quy cách viết hoa tiếng Việt bảo đảm được những đặc trưng về truyền thống, cải tiến tính thẩm mỹ và dễ khu biệt tính ngữ pháp của từng quy cách viết hoa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] GS.TS. Nguyễn Đức Dân (2007), Ngôn ngữ báo chí - Những vấn đề cơ bản, Nxb Giáo dục.
- [2] Nguyễn Kim Thán - Nguyễn Trọng Báo - Nguyễn Văn Tu (2002), Tiếng Việt trên đường phát triển, Nxb Khoa học Xã hội.
- [3] Đinh Lê Thư - Nguyễn Văn Huệ (1998), Cơ cấu ngữ âm tiếng Việt, Nxb Giáo dục.
- [4] Đinh Trọng Lạc (chủ biên) - Nguyễn Thái Hoà (2001), Phong cách học tiếng Việt, Nxb Giáo dục.
- [5] Nguyễn Như Ý (chủ biên) (1999), Đại từ điển tiếng Việt, Nxb Văn hoá – Thông tin.

Ngày nhận: 14/03/2022

Ngày duyệt đăng: 28/03/2022